**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG THANH LÝ HỢP ĐỒNG THUÊ TÀI SẢN**

         Tại Ủy ban nhân dân quận (huyện)……………………………..Thành phố (Trường hợp việc chứng thực được  thực hiện ngoài trụ sở thì ghi địa điểm thực hiện chứng thực và Ủy ban nhân dân quận (huyện)), chúng tôi gồm có:

**Bên cho thuê (sau đây gọi là Bên A)**:

Ông (Bà):……

Sinh ngày:……

Chứng minh nhân dân số:………………… cấp ngày………tại……

Hộ khẩu thường trú:(Trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú)....

Hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:

1. Chủ thể là vợ chồng:

Ông : …

Sinh ngày:…

Chứng minh nhân dân số:… cấp ngày…..tại…

Hộ khẩu thường trú: ….

Cùng vợ là bà: ……

Sinh ngày:…

Chứng minh nhân dân số:………………… cấp ngày……tại……

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ khẩu thường trú của từng người)......

2. Chủ thể là hộ gia đình:

Họ và tên chủ hộ: ….

Sinh ngày:…

Chứng minh nhân dân số:………………… cấp ngày…tại…

Hộ khẩu thường trú:…

Các thành viên của hộ gia đình:

– Họ và tên:……

Sinh ngày:…

Chứng minh nhân dân số:………………… cấp ngày…tại…

Hộ khẩu thường trú:…

\* Trong trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:

Họ và tên người đại diện:…

Sinh ngày:……

Chứng minh nhân dân số:………………… cấp ngày……tại…

Hộ khẩu thường trú:…

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ……ngày …….do …….lập.

 3.. Chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức: …

Trụ sở: …

Quyết định thành lập số:… ngày…. tháng .... năm...do ……cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:………. ngày……… tháng ……. năm……..do …… cấp.

Số Fax: …… Số điện thoại:…

Họ và tên người đại diện: …

Chức vụ: ……

Sinh ngày:…

Chứng minh nhân dân số:… cấp ngày……tại…

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ……ngày …….do ……..lập.

**Bên thuê (sau đây gọi là Bên B):**

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)……

Nguyên trước đây hai bên A và B có ký kết Hợp đồng thuê tài sản được ……chứng nhận (chứng thực) ngày.……….., số ……………, quyển số.……….……….Theo đó, bên A cho bên B thuê tài sản là:……

Nay hai bên đồng ý thanh lý Hợp đồng thuê tài sản nêu trên với các thỏa thuận sau đây:

**ĐIỀU 1. NỘI DUNG THANH LÝ**

Ghi cụ thể nội dung thoả thuận liên quan đến việc thanh lý hợp đồng thuê tài sản như thời gian chấm dứt việc thuê tài sản, việc thanh toán tiền thuê, giao nhận lại tài sản thuê, quyền và nghĩa vụ hai bên, bồi thường thiệt hại (nếu có: ...

**ĐIỀU 2. LỆ PHÍ CHỨNG THỰC**

Lệ phí chứng thực Hợp đồng này do Bên.….. chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 3. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng thanh lý hợp đồng thuê tài sản mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không thương lượng được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 4. CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc

2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Các cam đoan khác:…

**ĐIỀU 5. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

 1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

 2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực.

    Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe Người có thẩm quyền chứng thực đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Người có thẩm quyền chứng thực;

3. Hợp đồng này có hiệu lực từ:…

                  **Bên A                                                                            Bên B**

   (ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)                                     (ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)